

- Xe ô tô kể cả xe chuyên dùng và tài sản khác có giá trị mua sắm từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản do các đơn vị thuộc cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quản lý trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

2. Giám đốc Sở Tài chính quyết định thanh lý:

- Nhà và các công trình xây dựng, vật kiến trúc gắn liền với đất thuộc quyền quản lý của các đơn vị cấp tỉnh nằm trong mặt bằng thi công các dự án đầu tư xây dựng đã được UBND tỉnh quyết định phê duyệt;

- Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng /01 đơn vị tài sản của các đơn vị cấp tỉnh.

3. Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thanh lý:

- Nhà và các công trình xây dựng, vật kiến trúc gắn liền với đất của các đơn vị cấp huyện quản lý, phải phá dỡ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch, dự án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác của các đơn vị cấp huyện, cấp xã có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng /01 đơn vị tài sản.

4. Chủ tịch UBND cấp xã quyết định thanh lý: Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác thuộc phạm vi quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản .

5. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, huyện, xã quyết định thanh lý: Tài sản là máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng/01 đơn vị tài sản.

### **VIII. Thẩm quyền xác lập quyền sở hữu tài sản của Nhà nước**

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước, được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối với các tài sản khác:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với:

+ Vật quý hiếm, đồ cổ bị chôn dấu, chìm đắm, bị đánh rơi, bỏ quên, được tìm thấy.

+ Bất động sản trên địa bàn được xác định là vô chủ hoặc không xác định được chủ sở hữu.

+ Di sản không có người thừa kế theo di chúc, theo pháp luật hoặc có nhưng người đó không được quyền hưởng di sản hoặc từ chối quyền hưởng di sản.

+ Tài sản của các dự án sử dụng vốn ngoài nước do địa phương quản lý sau khi kết thúc hoạt động được chuyển giao cho nhà nước Việt Nam.

- Thủ trưởng các đơn vị xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật đối với tài sản được chủ sở hữu chuyển giao quyền sở hữu cho đơn vị mình dưới hình thức biếu, tặng, cho, đóng góp, viện trợ và các hình thức chuyển giao khác theo quy định của pháp luật.

### **IX. Thẩm quyền lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước**

#### 1. Thẩm quyền lập phương án xử lý tài sản:

Cơ quan đang quản lý hoặc được giao tạm quản lý tài sản có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản đã được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại khoản 2 mục này.

#### 2. Thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản được quy định như sau:

a. Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước tại điểm 1, mục VIII được xử lý như sau:

- Giám đốc Sở Tài chính phê duyệt phương án xử lý theo quy định của pháp luật đối với: Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước do các cơ quan cấp tỉnh quản lý (bao gồm cả các cơ quan quản lý theo ngành dọc trên địa bàn tỉnh ...) quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện phê duyệt phương án xử lý theo quy định của pháp luật đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước do các cơ quan nhà nước thuộc cấp huyện quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

b. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản khác được xác lập quyền sở hữu Nhà nước quy định tại điểm 2, mục VIII và tài sản được xác lập quyền sở hữu Nhà nước quy định tại Nhóm I, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nghiêm cấm khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại được ban hành kèm theo Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về “Quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm”.

### **X. Phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi liên quan đến việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước**

a. Phân cấp nguồn thu từ việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước: Số tiền thu được từ việc xử lý tài sản được xác lập sở hữu của Nhà nước được nộp

toàn bộ vào ngân sách nhà nước và phân chia cho các cấp ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, sau khi trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan theo quy định.

b. Phân cấp nhiệm vụ chi liên quan đến việc xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước:

- Chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản xác lập quyền sở hữu của Nhà nước được sử dụng từ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản;

- Trường hợp xử lý tài sản không có nguồn thu hoặc số thu không đủ bù đắp chi phí, thì chi phí do ngân sách nhà nước chi trả. Tài sản do cấp nào xử lý thì chi phí do ngân sách cấp đó chi trả;

- Trường hợp tài sản điều chuyển cho các đơn vị của Nhà nước, thì chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản do đơn vị được tiếp nhận tài sản chi trả.

### **C. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện:**

#### **1. Trách nhiệm của các cấp các ngành trong việc chấp hành quyết định phân cấp quản lý tài sản nhà nước:**

a. Trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, đoàn thể thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã:

- Quyết định việc mua sắm, thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước theo phân cấp và theo các quy định hiện hành, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về quyết định của mình.

- Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập về trình tự, thủ tục mua sắm, thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước theo quy định tại Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10/4/2007 của Bộ Tài chính.

b. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh về mua sắm, phương án xử lý trong việc thu hồi, điều chuyển tài sản nhà nước gồm: Nhà trụ sở làm việc, xe ô tô kể cả xe chuyên dùng và tài sản khác có giá trị mua sắm từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và quản lý tài chính theo phân cấp và theo quy định hiện hành.

#### **2. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp quản lý sử dụng tài sản nhà nước:**

Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý tài sản nhà nước, lập hồ sơ, thực hiện các trình tự, thủ tục thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước, báo

cáo cấp có thẩm quyền theo quy định để xem xét, quyết định. Thực hiện thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản nhà nước của cơ quan, đơn vị mình.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm xây dựng quy chế quản lý sử dụng đối với tài sản nhà nước tại cơ quan, đơn vị, tổ chức. Trong đó quy định rõ trách nhiệm của bộ phận, cá nhân được giao quản lý sử dụng tài sản; chỉ đạo, tổ chức việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước một cách tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện việc đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm, thanh lý, bán và điều chuyển tài sản nhà nước tại cơ quan, đơn vị, tổ chức theo đúng các quy định tại Quy định này và các quy định khác có liên quan.

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân cấp tài sản nhà nước tại Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời báo cáo, đề xuất gửi Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hải (Đã ký)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 2446/2010/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Việt Trì, ngày 11 tháng 8 năm 2010***QUYẾT ĐỊNH****Về việc Quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 25/3/2010 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung;

Căn cứ Nghị quyết số 218/2010/NQ-HĐND ngày 12/7/2010 của HĐND tỉnh Phú Thọ khóa XVI, kỳ họp thứ mười chín về việc quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư như sau:

I. Chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

a) Những người hoạt động không chuyên trách cấp xã gồm 17 chức danh sau:

1. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc;
2. Phó Chủ tịch Hội Nông dân;
3. Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ;
4. Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh;
5. Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
6. Phó Trưởng công an (đối với xã, thị trấn);
7. Phó Chỉ huy trưởng quân sự;

8. Văn phòng Đảng ủy;
9. Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi, nông lâm, ngư nghiệp.
10. Dân số - Gia đình, trẻ em;
11. Truyền thanh, tuyên truyền;
12. Chủ tịch Hội Người cao tuổi;
13. Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ;
14. Hành chính, văn thư, lưu trữ;
15. Lao động - Thương binh và Xã hội;
16. Trường Ban Thanh tra nhân dân;
17. Bưu điện.

b) Số lượng những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được bố trí theo loại xã:

- Cấp xã loại 1: Bố trí 14 người hoạt động không chuyên trách;
- Cấp xã loại 2: Bố trí 13 người hoạt động không chuyên trách;
- Cấp xã loại 3: Bố trí 12 người hoạt động không chuyên trách.
- Mỗi xã, phường, thị trấn bố trí không quá 05 người kiêm nhiệm chức danh.

## **II. Về chức danh, số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư như sau:**

a) Những người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư gồm 04 chức danh:

- Bí thư chi bộ;
- Trưởng khu dân cư;
- Phó trưởng khu dân cư;
- Công an viên (đối với những nơi chưa bố trí lực lượng công an chính quy);

b) Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư.

- Mỗi khu dân cư được bố trí 03 người hoạt động không chuyên trách (Bí thư chi bộ, Trưởng khu dân cư, Công an viên).

- Khu dân cư có Bí thư chi bộ kiêm Trưởng khu dân cư; khu dân cư ở phường, thị trấn có 300 hộ trở lên, khu dân cư ở xã miền núi I có 200 hộ trở lên; khu dân cư ở xã miền núi II, miền núi III có 100 hộ trở lên được bố trí 01 Phó Trưởng khu dân cư.

**Điều 2.** Quy định mức phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư như sau:

1. Mức phụ cấp những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

- Phó Trưởng công an, Phó Chỉ huy trưởng quân sự, Văn phòng Đảng ủy: 730.000đ/người/tháng;

- Các chức danh khác: 450.000đ/người/tháng;  
- Trường hợp bổ trí kiêm nhiệm chức danh được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm 100.000đ/tháng.

2. Mức phụ cấp những người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư:

- Bí thư chi bộ; Trưởng khu dân cư: 450.000đ/người/tháng;
- Bí thư chi bộ kiêm Trưởng khu dân cư: 550.000đ/người/tháng;
- Phó Trưởng khu dân cư, công an viên: 400.000đ/người/tháng;

**Điều 3.** Mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và khu dân cư quy định tại Quyết định này thực hiện từ 01/7/2010.

Bãi bỏ những quy định trước đây trái với Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các ngành, các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị căn cứ Quyết định thi hành.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Doãn Khánh (Đã ký)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 13/2010/CT-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Việt Trì, ngày 31 tháng 8 năm 2010***CHỈ THỊ****Về nhiệm vụ công tác giáo dục và đào tạo năm 2010 - 2011**

Năm học 2009 - 2010 là năm học thứ tư thực hiện Chỉ thị số 06/CT/TW ngày 07 tháng 11 năm 2006 của Bộ Chính trị về cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục thông qua triển khai cuộc vận động "Hai không" của ngành giáo dục và đào tạo. Được sự quan tâm phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành; sự đồng thuận và hưởng ứng của nhân dân trong tỉnh, ngành giáo dục và đào tạo đã triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ của năm học và đạt được những kết quả quan trọng.

Đề cùng với ngành giáo dục và đào tạo phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học trước, khắc phục mọi khó khăn, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2010 - 2011 với chủ đề: "Năm học tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục", ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị quán triệt Kết luận số 242 - TB/TW ngày 15 tháng 4 năm 2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII), phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 06/CT/TW của Bộ Chính trị về cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục của tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau:

2.1. Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 06-CT/TW ngày 07 tháng 11 năm 2006 của Bộ Chính trị về cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" gắn với đặc thù của ngành là thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

2.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục; tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan giáo dục; thực hiện nghiêm túc quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục; tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc chuyển đổi loại